

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2024/HS-ST
Ngày 03 - 12 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Xuân và bà Nông Diệu Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Ma Kim Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 106/2024/TLST- HS ngày 06 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn C; tên gọi khác: không; giới tính: nam; Sinh ngày 09/4/1994 tại xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú: xóm S, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nơi ở hiện nay: xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn 6/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị C1, sinh năm 1962; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng từ ngày 08/7/2024 đến nay. Có mặt.

2. Hoàng Văn K; giới tính: nam; Sinh ngày 20 tháng 6 năm 2001, tại xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn 08/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn B, sinh năm 1976 và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1977; Vợ: Lý Thị Ngọc Á, sinh năm 2002; Con: Có 01 con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng từ ngày 08/7/2024 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

- Nông Quý N, sinh năm 1997; trú tại: xóm G, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

- Nông Văn H, sinh năm 2005; trú tại: xóm B, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng;
 - Hứa Văn V, sinh năm 1998; trú tại: xóm T, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng.
- (Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 08/7/2024, tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng, Tổ công tác Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Công an xã C, Đoàn Biên phòng Đ1 làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại xóm Đ, xã C phát hiện Hoàng Văn C, sinh năm 1994, trú tại xóm S, xã C, huyện T; chỗ ở hiện nay xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng đang có hành vi tàng trữ trái phép 16 gói nhỏ (14 gói giấy bạc màu vàng, 02 gói giấy màu trắng) chứa chất bột màu trắng dạng cục. C khai nhận là ma túy, loại Heroine để sử dụng và bán. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và đồ vật, tài sản gồm 16 gói nhỏ chất bột trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng đồng, màn hình cảm ứng, số IMEI: 359171071565465, điện thoại đã qua sử dụng và 800.000 đồng.

Hồi 19 giờ 20 phút ngày 08/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ đối với Hoàng Văn C có khối lượng 0,83 gam. Tại kết luận giám định số 426/KL - KTHS ngày 18/7/2024 của Phòng K1, Công an tỉnh C kết luận: mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn C khai nhận: 16 gói nhỏ bị thu giữ là các gói ma túy do C và Hoàng Văn K, sinh năm 2001, trú tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng góp tiền mua vào trưa ngày 07/7/2024 với số tiền là 2.200.000 đồng. Mục đích cả hai mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời.

Căn cứ lời khai của Hoàng Văn C và các tài liệu chứng cứ thu thập được, cùng ngày 08/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, phương tiện đối với Hoàng Văn K. Kết quả khám xét tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 868113052032853, IMEI2: 868113052032846; 01 bật lửa ga màu đỏ, có nhãn hiệu “Hoa Việt” đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn K khai nhận được góp tiền với Hoàng Văn C 02 lần để K đi mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, cụ thể:

- Lần thứ nhất: buổi trưa ngày 06/7/2024, Hoàng Văn C rủ Hoàng Văn K góp tiền mua ma túy, K đồng ý. C và K mỗi người góp 1.100.000 đồng, được tổng số tiền 2.200.000 đồng. Sau đó, K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 160.89 đến xóm L, xã Đ, huyện T mua ma túy với một người đàn ông không quen biết với số tiền 2.200.000 đồng. Mua được ma túy, K quay về gọi điện

thoại cho C hẹn đến ngôi nhà cũ bỏ hoang của K tại xóm Đ, xã C, huyện T chia ma túy. Tại đây, K dùng bật lửa ga nhãn hiệu “Hoa V1” để nghiền mịn gói ma túy ra thành bột, C xé giấy bạc bên trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Gold Lion ra thành các mảnh nhỏ. K xúc ma túy ra các mảnh giấy bạc cùng C gói lại. Số ma túy chia được 24 gói nhỏ, được gói bằng giấy bạc màu vàng; K, C mỗi người sử dụng 01 gói; K lấy 01 gói ma túy để sử dụng; 21 gói còn lại giao cho C cất giấu để bán với giá 200.000 đồng/1 gói;

Lần thứ hai: buổi trưa ngày 07/7/2024, do số ma túy mua ngày 06/7/2024 bán gần hết. Hoàng Văn C tiếp tục rủ Hoàng Văn K góp tiền mua ma túy, K đồng ý. C góp 1.650.000 đồng, K góp 600.000 đồng, được tổng số tiền 2.250.000 đồng, trong đó 50.000 đồng là tiền đỗ xăng xe. K tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 160.89 đến xóm L, xã Đ, huyện T mua ma túy với một người đàn ông không quen biết với số tiền 2.200.000 đồng. Mua được ma túy, K gọi điện thoại cho C hẹn đến ngôi nhà cũ bỏ hoang của K chia ma túy. K dùng bật lửa để nghiền ma túy. C là người xé giấy bạc. Sau đó cùng nhau gói được 23. gói ma túy. C và K sử dụng mỗi người 01 gói. K cầm 01 gói để sử dụng. C giữ 20 gói để bán. C bán ma túy cho ai thì K không biết.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn C khai nhận: có hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ tháng 3 năm 2024 nhưng không thường xuyên. Đến ngày 06 và 07/7/2024, do không biết địa điểm mua ma túy, C rủ Hoàng Văn K góp tiền mua ma túy để bán và sử dụng 02 lần như K khai nhận. K là người trực tiếp đi mua ma túy. Sau đó, cả hai cùng chia ma túy ra làm nhiều gói nhỏ để C trực tiếp mang đi bán.

Chuẩn được bán ma túy nhiều người nhưng chỉ nhớ những người sau:

- Bán ma túy cho Nông Quý N, sinh năm 1997, trú tại xóm G, xã Đ, huyện T 01 lần, 02 gói với số tiền 400.000 đồng. Thời gian vào 13 giờ ngày 08/7/2024. Trước khi mua ma túy, N dùng tài khoản Facebook "Quý Nhân" nhắn tin cho C;

- Bán ma túy cho Nông Văn H, sinh năm 2005, trú tại xóm B, xã C, huyện T 02 lần, mỗi lần 01 gói với số tiền 200.000 đồng vào ngày 07/7 và ngày 08/7/2024. Trước khi mua ma túy, H dùng tài khoản Facebook "Ng Văn H1" nhắn tin cho C;

- Bán ma túy cho Hứa Văn V, sinh năm 1998, trú tại xóm T, xã C, huyện T, 02 lần, mỗi lần 01 gói với số tiền 200.000 đồng vào ngày 06/7/2024 và ngày 07/7/2024. Trước khi mua ma túy, V dùng tài khoản Facebook "Hứa Vương" nhắn tin cho C.

Thời gian bán ma túy không cố định trong ngày, trước khi mua ma túy, các đối tượng nghiền thường nhắn tin trước với Hoàng Văn C qua tài khoản Facebook "H", C đồng ý. Địa điểm giao dịch, mua bán tại đường liên xóm S và xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Lời khai của Hoàng Văn C, Hoàng Văn K phù hợp lời khai của những người làm chứng, người có quyền và nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người

phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định, kết quả cân khối lượng Heroine và những vật chứng, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 11K1 - 160.89, quá trình điều tra đã làm rõ. Chiếc xe mô tô là tài sản riêng của chị Lý Thị Ngọc Á, sinh năm 2002, trú tại xóm Đ, xã C, huyện T là vợ của bị cáo Hoàng Văn K. Do đó, Cơ quan điều tra không tạm giữ là có căn cứ.

Các vật chứng của vụ án được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã ban hành quyết định chuyển vật chứng từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 107/CT-VKSTK ngày 06/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Hoàng Văn C, Hoàng Văn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo C khai: Bản thân có hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ tháng 3 năm 2024 nhưng không thường xuyên. Đến ngày 06 và 07/7/2024. Bị cáo được rủ Hoàng Văn K góp tiền mua ma túy để bán và sử dụng 02 lần như lời khai của K và như nội dung bản cáo trạng đã phản ánh là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo K khai: Bản thân nghiện ma túy nên ngày 06 và 07/7/2024, bị cáo được góp tiền cùng Hoàng Văn C đi mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, lợi nhuận chia đôi. Bị cáo là người trực tiếp đi mua ma túy về cùng C chia số ma túy mua được thành các gói nhỏ để C trực tiếp bán cho những người nghiện, bị cáo không được trực tiếp bán cho ai.

Tại phiên tòa trong phần kết luận và tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 17; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn C, Hoàng Văn K. Xử phạt các bị cáo Hoàng Văn C, Hoàng Văn K từ 07 năm tù đến 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng đối với các bị cáo.

Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng vụ Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng ngày 08/7/2024”.

- 01 phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi “01 bật lửa thu giữ khi khám xét chỗ ở H ngày 08/7/2024”.

- 01 hộp catton được dán kín niêm phong lại, bên ngoài vỏ hộp catton được dán 01 tờ giấy có nội dung: “Vật chứng (cục đá) phát hiện thu giữ tại nhà của Hoàng Văn K tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng”, xung quanh các góc của thùng catton được dán 04 tờ giấy niêm phong, trên các tờ giấy niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 03 hình dấu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện T, Cao Bằng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng đồng, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, số Imei:3591710715655465 tạm giữ đối với Hoàng Văn C.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme Q3s màu xanh, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, số Imei1: 868113052032853, số Imei 2: 868113052032846 tạm giữ đối với Hoàng Văn K.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 800.000 đồng thu giữ đối với Hoàng Văn C.

Truy thu số tiền 400.000 đồng đối với bị cáo Hoàng Văn C đây là tiền thu lợi bất chính từ việc bị cáo bán ma túy.

Buộc các bị cáo chịu mỗi người 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, khi nói lời sau cùng, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận, không bào chữa cho hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở chứng minh được:

Trong 02 ngày 06 và 07/7/2024, Hoàng Văn C và Hoàng Văn K cùng nhau góp tiền để Hoàng Văn K trực tiếp đi mua ma túy. Sau đó, C và K cùng nhau chia số ma túy mua được ra làm nhiều gói nhỏ để dùng và bán. C là người trực tiếp bán ma túy ở khu vực xóm S và xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Đến 14 giờ ngày 08/7/2024, Hoàng Văn C bị tổ công tác Công an huyện T phối hợp với Công an xã C, Đoàn Biên phòng Đ1 phát hiện bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 0,83 gam ma túy để bán tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Trước khi bị bắt, Hoàng Văn C và Hoàng Văn K đã bán ma túy 05 lần cho 03 người, thu được 1.200.000 đồng. Ngoài ra, C và K còn được bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không biết tên và địa chỉ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đã xâm phạm và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia, gây mất trật tự trị an xã hội. Mặc dù các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng các bị cáo vẫn ngang nhiên mua bán trái phép chất ma túy bất chấp những quy định của pháp luật, bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật. Hành vi của các bị cáo đã tiếp tay duy trì sự mất ổn định trật tự xã hội, duy trì và tạo điều kiện cho các tệ nạn xã hội phát triển làm ảnh hưởng đến việc giảm sút sức lao động trong toàn xã hội. Các bị cáo Hoàng Văn C và Hoàng Văn K đã bán ma túy 02 lần trở lên nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với các bị cáo và cần thiết phải có một khoảng thời gian dài cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo từ bỏ con đường nghiện ngập, biết tôn trọng pháp luật và tiếp tục học tập phấn đấu trở thành người tốt hơn sau này trở thành người có ích cho xã hội đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3]. Về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

- Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn các bị cáo đều là người thực hành: Bị cáo Hoàng Văn C và Hoàng Văn K cùng là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng và bán kiếm lời đã cùng nhau bàn bạc cùng góp tiền đi mua ma túy về chia thành các gói nhỏ để bán lẻ cho những người nghiện khác. Cụ thể bị cáo C và bị cáo K đã cùng nhau góp tiền 02 lần vào các ngày 06, 07/7/2024 để đi mua ma túy, K là người trực tiếp đi mua ma túy còn C là người trực tiếp bán, lợi nhuận từ việc bán ma túy các bị cáo sẽ chia nhau. Do đó, các bị cáo phải chịu mức hình phạt như nhau.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về nhân thân: Trước khi phạm tội các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên các bị cáo biết việc sử dụng trái phép ma túy là chất Nhà nước cấm dưới

mọi hình thức nên đều là người có nhân thân xấu. Do đó, các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

[4]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 01 phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng vụ Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng ngày 08/7/2024”.

- 01 phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi “01 bật lửa thu giữ khi khám xét chỗ ở H ngày 08/7/2024”.

- 01 hộp catton được dán kín niêm phong lại, bên ngoài vỏ hộp catton được dán 01 tờ giấy có nội dung: “Vật chứng (cục đá) phát hiện thu giữ tại nhà của Hoàng Văn K tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng”, xung quanh các góc của thùng catton được dán 04 tờ giấy niêm phong, trên các tờ giấy niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 03 hình dấu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện T, Cao Bằng.

02 phong bì thư và 01 hộp catton có chứa vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo Hoàng Văn C, Hoàng Văn K là chất cấm và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng đồng, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, số Imei:3591710715655465 tạm giữ đối với Hoàng Văn C. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được bị cáo C đã sử dụng chiếc điện thoại này vào việc mua bán trái phép chất ma túy, vì vậy cần tịch thu chiếc điện thoại đó nộp ngân sách nhà nước

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme Q3s màu xanh, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, số Imei1: 868113052032853, số Imei 2: 868113052032846 tạm giữ đối với Hoàng Văn K. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được bị cáo K đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với bị cáo C trao đổi mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Số tiền 800.000 đồng tạm giữ đối với bị cáo Hoàng Văn C, số tiền này là tiền bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[5]. Về số tiền thu lợi bất chính: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ được các bị cáo bán ma túy 05 lần cho 03 người thu về số tiền 1.200.000 đồng cần truy thu đối với các bị cáo. Tuy nhiên, trong 02 ngày 06 và 07/7/2024 số tiền bị cáo C bán ma túy có được chưa chia cho bị cáo K và bị cáo K cũng xác nhận chưa được nhận tiền lãi bán ma túy từ bị cáo K. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ xem xét truy thu số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy đối với bị cáo Hoàng Văn C, trừ đi số tiền 800.000 đồng thu giữ, bị cáo còn phải bị truy thu 400.000 đồng.

[6]. Về hình phạt bổ sung:

Các bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là có căn cứ.

[7]. Về các nhận định khác

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ Hoàng Văn K khai được mua ma túy với 02 người đàn ông không quen biết tại xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Do không xác định được họ tên, năm sinh, địa chỉ của 02 người đó nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, đề nghị xử lý là đúng theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 17; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hoàng Văn C và Hoàng Văn K

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C và Hoàng Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 08/7/2024.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 08/7/2024.

3. Truy thu: Số tiền 400.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước đối với bị cáo Hoàng Văn C.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng vụ Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng ngày 08/7/2024”.

- 01 phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi “01 bột lửa thu giữ khi khám xét chỗ ở H ngày 08/7/2024”.

- 01 hộp catton được dán kín niêm phong lại, bên ngoài vỏ hộp catton được dán 01 tờ giấy có nội dung: “Vật chứng (cục đá) phát hiện thu giữ tại nhà của Hoàng Văn K tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng”, xung quanh các góc của thùng catton được dán 04 tờ giấy niêm phong, trên các tờ giấy niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 03 hình dấu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện T, Cao Bằng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng đồng, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, số Imei:3591710715655465 tạm giữ đối với Hoàng Văn C.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme Q3s màu xanh, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, số Imei1: 868113052032853, số Imei 2: 868113052032846 tạm giữ đối với Hoàng Văn K.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 800.000 đồng thu giữ đối với Hoàng Văn C.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2024.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Hoàng Văn C và Hoàng Văn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Chí Viễn (bằng TB);
- Các Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Hoài

